| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THƯỜNG TÍN**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 74 /2025/QĐST- HNGĐ | *Thường Tín, ngày 08 tháng 04 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 88, 91 Luật hôn nhân gia đình năm 2015;
- Căn cứ Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 03 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 70/2025/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 03 năm 2025.
- Căn cứ Kết quả xét nghiệm ADN ngày 27/3/2025 của Viện Pháp y Quân đội

## XÉT THẤY :

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữ các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

***** *Nguyên Đơn*: Ông Bùi Văn C**,** Sinh năm: 1966

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971

Thường trú và nơi ở: Thôn B, xã V, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

***** *Bị đơn*: Chị Bùi Thanh H, sinh năm 1996.

Thường trú và nơi ở: Thôn B, xã V, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Ông Bùi Bá C1**,** Sinh năm: 1947 và Bà Doãn Thị B, Sinh năm: 1953. Đều Thường trú và nơi ở: Thôn B, xã V, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

**II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1. Ông Bùi Văn C, bà Nguyễn Thị T, ông Bùi Bá C1 và bà Doãn Thị B xác nhận chị Bùi Thanh H là con đẻ của ông Bùi Văn C và bà Nguyễn Thị T.

2. Xác định ông Bùi Văn C, sinh năm 1966; Có Đăng ký thường trú tại: Thôn B, xã V, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội. Căn cước công dân số 00106602**** do cục trưởng cục QLHCTTXH cấp ngày 25/8/2023 - là cha đẻ của chị Bùi Thanh H, sinh ngày 08 tháng 8 năm 1996. Căn cước công dân số 001066023949 do cục trưởng cục QLHCTTXH cấp ngày 25/8/2023.

3. Xác định bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971; Có Đăng ký thường trú tại: Thôn B, xã V, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội. Căn cước công dân số 00117101**** do cục trưởng cục QLHCTTXH cấp ngày 29/4/2021 - là mẹ đẻ của chị Bùi Thanh H, sinh ngày 08 tháng 8 năm 1996. Căn cước công dân số 001066023949 do cục trưởng cục QLHCTTXH cấp ngày 25/8/2023.

4. Về án phí: Ông Bùi Văn C và bà Nguyễn Thị T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Ông C tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông C đã nộp là 300.000 ( *Ba trăm nghìn*) đồng, tại biên lai số BLTU/23 Số: 0016692 ngày 21/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội. Trả lại ông C 150.000 ( *Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

**III.** Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKSND huyện Thường Tín;
- Chi cục THADS H Thường Tín;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Hứa Thị Hà**